

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 25 - 8 - 2023

V/v Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH - TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Hoàng

2. Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2023/QĐXXS-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Trần Hồ C, sinh năm: 2002

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh K (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 31/01/2023, bản tự khai ngày 12/6/2023, nguyên đơn bà Trần Thị T trình bày:

Bà và ông Trần Hồ C tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau vào năm 2019, đến năm 2022 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Bình, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09, ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc do không hợp nhau nên thường xuyên cãi nhau, ông L không chịu làm ăn, ham mê cờ bạc. Tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn ông Trần Hồ C.

Về con chung: Bà và ông Trần Hồ C có 01 con chung là Trần Mỹ N, sinh ngày: 25/9/2020. Bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Bà và ông Trần Hồ C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Ông Trần Hồ C vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh phát biểu quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Trần Thị T và ông Trần Hồ C được ly hôn. Về con chung: Giao cháu Trần Mỹ N, sinh ngày: 25/9/2020 cho bà Trần Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu nên không xét. Về tài sản chung: Bà T không yêu cầu nên không xét. Về án phí: Bà T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa giải quyết về ly hôn đối với ông Trần Hồ C, nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn. Tại phiên tòa, nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Trần Hồ C tự nguyện chung sống với nhau, được Ủy ban nhân dân xã Cam Bình, thành phố Cam Ranh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 31/3/2022 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc, do bất đồng quan điểm sống nên xảy ra cãi vã nhau, ông L không lo làm ăn, chơi bài bạc. Nguyên đơn khẳng định không còn tình cảm với bị đơn nên xin ly hôn. Bị đơn được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án,

không có ý kiến gì, thể hiện thái độ thờ ơ, bỏ mặc hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Bà Trần Thị T và ông Trần Hồ C có 01 con chung là Trần Mỹ N, sinh ngày: 25/9/2020. Bà Trần Thị T yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu ông Trần Hồ C cấp dưỡng nuôi con.

Xét: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng sau khi ly hôn phải đảm bảo cho con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, bảo đảm quyền lợi về mọi mặt của con. Hiện nay, cháu Ngọc còn nhỏ, là con gái nên cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của người mẹ, yêu cầu của Bà T về việc được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Mỹ N là phù hợp quy định tại điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị T không yêu cầu ông Trần Hồ C cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Trần Thị T không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Bà Trần Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T được ly hôn với ông Trần Hồ C.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Mỹ N, sinh ngày: 25/9/2020 cho bà Trần Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị T không yêu cầu ông Trần Hồ C cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

* Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị T không yêu cầu nên không xét.

4. Về án phí: Bà Trần Thị T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc “ly hôn” nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2022/0000556 ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh. Bà Trần Thị T còn phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Cam Ranh;
- THADS Tp. Cam Ranh;
- UBND xã Cam Bình;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Vân